

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 điều 397, điều 212, 213 và khoản 2 điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trần Quốc C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ ...4, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ ...4, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị H kết hôn vào ngày 24/9/2012, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi cưới vợ chồng sống bình thường. Đến năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp, không có tiền nói chung. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên tự nguyện và thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là Trần Quốc Nhật M, sinh ngày 14/11/2012 và Trần Nguyễn Nhật L, sinh ngày 17/7/2015. Anh Trần Quốc C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng Trần Quốc Nhật M. Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng Trần Nguyễn Nhật L, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Cháu Trần Quốc Nhật M có đơn trình bày nguyện vọng ở với bố.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Quốc C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Anh Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là Trần Quốc Nhật M, sinh ngày 14/11/2012 và Trần Nguyễn Nhật L, sinh ngày 17/7/2015. Anh Trần Quốc C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Trần Quốc Nhật M. Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Trần Nguyễn Nhật L, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Quốc C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001488 ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Minh Thư